QUAN ĐIỂM CỦA HỒ CHÍ MINH VỀ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CHIẾN SĨ QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM

Trung tá, TS LÊ THỊ HỒNG
Học viện Quân y, Bộ Quốc phòng
Thiếu tá NGUYỄN ĐÌNH Ổ
Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

Ngày nhận:
13-3-2023
Ngày thẩm định, đánh giá:
24-3-2023
Ngày duyệt đăng:
31-3-2023

Tóm tắt: Quan tâm chăm lo xây dựng Quân đội nhân dân Việt Nam vững mạnh đòi hỏi phải đồng thời giải quyết nhiều vấn đề về chính trị, tư tưởng, tổ chức, chính sách, bảo đảm cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang bị... Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, chiến sĩ trong quân đội. Người dạy rằng phải xuất phát từ thực tiễn xây dựng, giáo dục, rèn luyện cán bộ, chiến sĩ, Đảng, Chính phủ cần nhận thức đầy đủ, sâu sắc tầm quan trọng và ý nghĩa của việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho bộ đội, sao cho cán bộ, chiến sĩ được ăn no, mặc ấm, đủ sức khỏe để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Từ khóa:
Tư tưởng Hồ Chí Minh; chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ; Quân đội nhân dân Việt Nam

Quan điểm của Hồ Chí Minh về chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ trong quân đội là một bộ phận quan trọng trong tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh; bao gồm các quan điểm toàn diện và sâu sắc về những vấn đề cần thiết để bảo đảm, nâng cao đời sống, vật chất tinh thần của cán bộ, chiến sĩ trong quân đội, qua đó góp phần xây dựng nhân tố chính trị, tinh thần, tạo động lực xây dựng quân đội, hậu phương quân đội, nền quốc phòng toàn dân, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Quan điểm của Hồ Chí Minh về chính sách đối với các cán bộ, chiến sĩ quân đội được thể hiện ở những bài nói, bài viết và toàn bộ hoạt động thực tiễn của Người trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo cách mạng Việt Nam.

Một là, Đảng, Chính phủ và nhân dân phải thường xuyên quan tâm, chăm lo thực hiện tốt chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ quân đội

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập, rèn luyện, giáo dục và dìu dắt Quân đội nhân dân Việt

Nam. Hơn ai hết, Người thấu hiểu những gian khổ, hy sinh to lớn của cán bộ, chiến sĩ quân đội trong cuộc đấu tranh giành độc lập và kháng chiến chống thực dân đế quốc để bảo vệ nền độc lập ấy. Họ là người trực tiếp đứng trên tuyến đầu đánh quân xâm lược, "nếm mật nằm gai" nơi chiến trường và đối mặt với muôn vàn gian khó, hiểm nguy. Người nhấn mạnh, hoạt động đặc thù của lực lượng vũ trang là lao động đặc biệt: "Họ quyết hy sinh tính mệnh họ, để giữ gìn tính mệnh của đồng bào. Họ hy sinh gia đình và tài sản họ, để bảo vệ gia đình và tài sản của đồng bào. Họ quyết liều chết chống địch, để cho Tổ quốc và đồng bào sống"[1]. Hoạt động của cán bộ, chiến sĩ luôn trong trạng thái thường trực, với yêu cầu rất cao: "Thời chiến bình tĩnh như thời bình. Thời bình khẩn trương, chịu đựng khắc khổ như thời chiến"[2]. Họ phải đáp ứng những yêu cầu cao về chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu, chịu nhiều áp lực và căng thẳng thần kinh, sự khép mình vào khuôn khổ của kỷ luật. Cán bộ, chiến sĩ luôn phải có ý chí quyết tâm cao, vượt qua nhiều trở ngại trong các hoạt động quân sự ở những điều kiện sống khắc nghiệt về địa hình, thời tiết. Người nhấn mạnh rằng, trước khi vào quân đội, mỗi cán bộ, chiến sĩ đều là những thanh niên khỏe mạnh, vui vẻ, nhưng vì trải qua ăn gió nằm sương, hứng chịu những trận mưa bom, bão đạn nên nhiều bộ đội, người thì hy sinh tính mạng, người thì tay què, chân cụt và mang nỗi đau thương tật suốt đời. Cho nên, Người yêu cầu Đảng, Chính phủ và nhân dân cần quan tâm chăm lo xây dựng quân đội; động viên, tạo mọi điều kiện để mọi cán bộ, chiến sĩ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Hồ Chí Minh luôn thể hiện tình thương yêu bao la với cán bộ, chiến sĩ quân đội. Người thường xuyên theo dõi mỗi bước trưởng thành của quân đội, đời sống của cán bộ, chiến sĩ; không thể yên lòng khi chiến sĩ còn đói, rét, dãi nắng, dầm mưa; xót xa tiếc thương sâu sắc khi nghe tin chiến sĩ bị thương, hy sinh ngoài mặt trận. Trong thư gửi bác sĩ Vũ Đình Tụng (người có con hy sinh vì Tổ quốc), tháng 1-1947, Người viết: "Tất cả thanh niên Việt Nam là con cháu của tôi. Mất một thanh niên thì hình như tôi đứt một đoạn ruột"[3]. Trong bản *Di chúc* (1969), Người căn dặn: "Đối với những người đã dũng cảm hy sinh một phần xương máu của mình (cán bộ, binh sĩ, dân quân, du kích, thanh niên xung phong...), Đảng, Chính phủ và đồng bào phải tìm mọi cách làm cho họ có nơi ăn chốn ở yên ổn, đồng thời phải mở những lớp dạy nghề thích hợp với mỗi người để họ có thể dần dần "tự lực cánh sinh". Đối với các liệt sĩ, mỗi địa phương (thành phố, làng xã) cần xây dựng vườn hoa và bia kỷ niệm ghi sự hy sinh anh dũng của các liệt sĩ, để đời đời giáo dục tinh thần yêu nước cho nhân dân ta"[4].

Hai là, chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ phải toàn diện cả về vật chất và tinh thần

Hồ Chí Minh cho rằng, Đảng, Chính phủ và nhân dân phải thường xuyên chăm lo, nâng cao đời sống vật chất để bộ đội có đủ sức khỏe làm nhiệm vụ, Người nói: "Chiến sĩ hy sinh xương máu để giữ đất nước. Bụng có no, thân có ấm mới đánh được giặc"[5]. Trong hoàn cảnh nước nhà còn nhiều khó khăn, Người luôn động viên nhân dân hăng hái lao động sản xuất để có nhiều lương thực, thực phẩm phục vụ bộ đội, để bộ đội có điều kiện ăn no, đánh thắng. Người khởi xướng nhiều phong trào và có sức lan tỏa lớn như: "Áo ấm chiến sĩ"; "Mùa đông binh sĩ",... góp phần động viên sức người, sức của chăm lo cho cán bộ, chiến sĩ, tăng thêm sức mạnh cho quân đội. Cùng với đó, Người huấn thị cho những người làm công tác hậu cần quân đội, "phải làm thế nào một bát gạo, một đồng tiền, một viên đạn, một viên thuốc, một tấc vải, phải đi thẳng đến chiến sĩ"[6]. Đối với chỉ huy các cấp trong quân đội, Người yêu cầu từ người chỉ huy cao nhất trở xuống, đến những người chỉ

huy trực tiếp nhất phải luôn quan tâm, săn sóc đời sống của cán bộ, chiến sĩ thuộc quyền, phải xem họ ăn uống, sinh hoạt hàng ngày như thế nào, phải hiểu nguyện vọng và thắc mắc của đội viên, "Bộ đội chưa ăn cơm, cán bộ không được kêu mình đói. Bộ đội chưa đủ áo mặc, cán bộ không được kêu mình rét. Bộ đội chưa đủ chỗ ở, cán bộ không được kêu mình mệt"[7].

Cùng với những chỉ dặn, quan tâm đến đời sống vật chất, sức khỏe, Hồ Chí Minh còn yêu cầu phải chú ý đến việc chăm lo, xây dựng tư tưởng chính trị và đời sống tinh thần cho cán bộ, chiến sĩ. Người coi hai việc này có mối quan hệ chặt chẽ với nhau, không thể xem thường, tuyệt đối hóa một mặt nào, vì sức khỏe và tư tưởng chính trị đều rất quan trọng. Nếu cán bộ, chiến sĩ bị yếu một trong hai mặt thì đều khó hoàn thành nhiệm vụ. Do đó, Người yêu cầu chỉ huy các cấp phải quan tâm chăm lo cho cán bộ, chiến sĩ thuộc quyền để mỗi người đều vững vàng về chính trị, khỏe mạnh về thân thể, có như vậy mới hoàn thành nhiệm vụ. Người chỉ rõ vai trò của người cán bộ chỉ huy rất quan trọng, họ là người "đặt ra kế hoạch" và "điều khiển đánh trận". Tuy nhiên, vai trò của mỗi người lính cũng quan trọng không kém, vì "Lúc ra trận, việc đặt mìn, phá lô cốt đều do tay anh em đội viên làm. Nếu anh em tư tưởng vững, chính trị vững, kỹ thuật khá, thân thể khoẻ mạnh thì nhất định thắng. Trái lại, nếu anh em chính trị khá, nhưng quân sự kém, hoặc chính trị quân sự đều khá nhưng thân thể yếu đuối thì cũng không thắng được"[8]. Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến quân đội, Người dõi theo từng bước đi và sự trưởng thành của Quân đội, kịp thời biểu dương những thành tích, cổ vũ những tiến bộ của toàn quân, của từng chiến trường, từng quân chủng, binh chủng. Mỗi bức thư động viên, thăm hỏi, hay những tấm huy hiệu, bằng khen, giấy khen,... của Người là nguồn động viên, khích lệ to lớn cho mỗi cán bộ, chiến sĩ, giúp họ hăng hái thi đua cả trong lao động, sản xuất và chiến đấu "giết giặc, lập công".

Ba là, phát huy tinh thần độc lập, tự chủ, "tự lực cánh sinh" của mỗi cán bộ, chiến sĩ

Bên cạnh tình thương bao la dành cho cán bộ, chiến sĩ quân đội, Hồ Chí Minh cũng căn dặn mỗi cán bộ, chiến sĩ phải có quyết tâm cao, biết khắc phục khó khăn, có tinh thần tự lực cánh sinh, không được trông chờ ỷ lại. "Cứ chờ Đảng và chờ Chính phủ giúp đỡ, thì không đúng đâu. Đảng và Chính phủ đề ra chính sách, phái cán bộ về hướng dẫn, thế là giúp đỡ. Nhưng đó *là phụ*. Lực lượng nhân dân tổ chức nhau lại *là chính*. Không nên ỷ lại, mà phải *tự lực* cánh sinh"[9]. Trong điều kiện kháng chiến, nước nhà còn khó khăn, mỗi cán bộ, chiến sĩ ngoài việc rèn luyện kỹ thuật chiến đấu, đánh địch, còn phải thực hành tiết kiệm, tích cực tham gia tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống của bản thân và đơn vị. Người dạy: "đối với các anh em ở những nơi hẻo lánh, gian khổ, ra một bước phải trèo núi, v.v., thì cấp trên phải chú ý nhiều hơn đối với những đơn vị ở thành phố. Nhưng đồng thời các đơn vị ấy cũng phải có tinh thần kiên trì và tự lực cánh sinh một phần nào đó"[10]. Để bảo đảm cho cuộc chiến trường kỳ, lâu dài và gian khổ, bên cạnh sự hỗ trợ, đùm bọc, chở che của nhân dân thì mỗi cán bộ, chiến sĩ cũng phải tham gia lao động, tự cung, tự cấp cho chính mình và đơn vị. Bởi vậy, "Đóng ở chỗ nào thì phải trồng rau, trồng khoai, trồng sắn mà ăn; nuôi gà, nuôi lợn để tự cải thiện đời sống của mình một chừng nào. Những việc ấy, cán bộ và chiến sĩ có sáng kiến là làm được"[11]. Đảng, Chính phủ thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần của cán bộ, chiến sĩ, nhưng mỗi cán bộ, chiến sĩ cũng phải có sáng kiến để cải thiện đời sống của bản thân mình. Không chỉ có cán bộ, chiến sĩ đang công tác, mà ngay cả các thương binh, bệnh binh, Người cũng căn dặn, mặc dù nhận được sự giúp đỡ của nhân dân, sự ưu tiên của Chính phủ, cũng "cần

phải cố gắng tăng gia sản xuất, tự lực cánh sinh, tùy theo khả năng mà tham gia các công tác trong xã, chớ nên yêu cầu quá đáng, ra vẻ "công thần"[12].

Bốn là, những người làm công tác chính sách phải tận tụy, chu đáo, chính xác, kịp thời

Hồ Chí Minh rất quan tâm đến đội ngũ cán bộ tham mưu, đề xuất và tổ chức thực hiện các chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ. Bởi họ là những người giúp cho Đảng, Chính phủ ban hành các chính sách và các chính sách đó tác động trực tiếp đến bản thân mỗi cán bộ, chiến sĩ và gia đình của họ. Người nhấn mạnh: "Chính sách đúng là nguồn gốc của thắng lợi"[13] và "Quân đội mạnh là nhờ giáo dục khéo, nhờ chính sách đúng và nhờ kỷ luật nghiêm"[14]. Do vậy, Người yêu cầu đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách phải nghiên cứu, cân nhắc cẩn thận, nhằm vào lợi ích của cán bộ, chiến sĩ để đề ra chính sách cho sát, phù hợp. Những chính sách đó còn phải thể hiện tính dự báo, đi trước để kịp thời đáp ứng nhu cầu của thực tiễn, bù đắp phần nào những cống hiến, mất mát, hy sinh của mỗi cán bộ, chiến sĩ và thân nhân của họ.

Trong thực hiện chính sách, việc tổ chức thực hiện quyết định đến thành công của chính sách. Do vậy, đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách phải làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách đến mọi cán bộ, chiến sĩ để họ thấu triệt; đồng thời, phải nâng cao trách nhiệm trong thực hiện, coi trọng công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách. Hồ Chí Minh chỉ rõ: "Khi đã có chính sách đúng, thì sự thành công hoặc thất bại của chính sách đó là do nơi cách tổ chức công việc, nơi lựa chọn cán bộ và do nơi kiểm tra. Nếu ba điều ấy sơ sài, thì chính sách đúng mấy cũng vô ích"[15]. Người yêu cầu đội ngũ cán bộ làm công tác chính sách phải luôn chu đáo, chính xác và kịp thời. Trong Hội nghị Tổng kết Chiến dịch Tây Bắc (1-1953), bên cạnh việc ghi nhận những thành tích đã đạt được, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Đảng, Chính phủ nghiêm túc phê bình những thiếu sót trong công tác chính sách như: "Cán bộ thương yêu binh sĩ chưa đúng mức, còn thiếu sót như khi bộ đội mệt mỏi đau yếu, hay là đối với thương binh... Chính sách chiến lợi phẩm còn nhiều đơn vị làm chưa đúng, sử dụng còn bừa bãi không công bằng, dân chủ, để cho bộ đội thắc mắc, tị nạnh, ảnh hưởng xấu đến đoàn kết"[16]. Người còn yêu cầu phải thường xuyên làm tốt công tác kiểm tra, thanh tra; yêu cầu xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên tham ô, lãng phí.

Năm là, kết hợp thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội

Chính sách quan tâm, chăm lo đến các gia đình quân nhân tại ngũ cũng như xuất ngũ có tác động và ảnh hưởng trực tiếp tới tinh thần chiến đấu của cán bộ, chiến sĩ ngoài mặt trận. Đây là chính sách đặc trưng đối với nhóm xã hội đặc thù, là sự thể hiện trách nhiệm xã hội của các cấp, các ngành, đoàn thể đối với nhiệm vụ xây dựng quân đội, bảo vệ Tổ quốc; là sự nuôi dưỡng về mối liên hệ giữa hậu phương và tiền tuyến. Hồ Chí Minh chỉ rõ, gia đình quân nhân có những đóng góp to lớn cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và phát triển đất nước; họ có nhiều thiệt thòi khi con, em họ phải hy sinh công việc gia đình để gánh vác công việc chung. Gia đình quân nhân và gia đình liệt sĩ là những người có công với Tổ quốc, với nhân dân..."[17].

Đối với những gia đình quân nhân tham gia chiến đấu ở chiến trường, Người yêu cầu Chính phủ phải luôn chăm sóc, không để một gia đình quân nhân nào có khó khăn mà không được giúp đỡ thích đáng, "Đối với cha mẹ, vợ con (của thương binh và liệt sĩ) mà thiếu sức lao động và túng thiếu,... phải giúp đỡ họ có công việc làm ăn thích hợp, quyết không để họ bị đói rét"[18]. Trong những năm tháng kháng chiến ác liệt, hằng năm, nhân kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27-7), Chủ tịch Hồ Chí Minh đều kêu gọi đồng bào giúp đỡ những

thương, bệnh binh và gia đình liệt sĩ cả về vật chất và tinh thần. Người đề nghị Chính phủ và nhân dân tùy vào điều kiện, hoàn cảnh và khả năng của mình giúp đỡ các gia đình cán bộ, chiến sĩ, có như vậy mới bù đắp phần nào những hy sinh, mất mát của những người mẹ, người vợ, người con của những người lính đang trực tiếp đổ máu trên chiến trường.

Đối với những thương, bệnh binh, quân nhân phục viên, xuất ngũ, Đảng, Chính phủ và nhân dân cần quan tâm làm sao để họ sớm tái hòa nhập với cuộc sống cộng đồng, phát huy bản lĩnh, phẩm chất đã được tôi luyện trong môi trường quân đội đóng góp vào công cuộc xây dựng CNXH. Người cho rằng, để giúp đỡ họ thì không có gì bằng sự đồng tâm, hiệp lực của đồng bào, sự sẻ chia của quê hương. Người còn căn dặn Đảng và Chính phủ phải tổ chức đào tạo nghề, giải quyết việc làm đối với quân nhân xuất ngũ, phục viên; đối với cựu chiến binh cần tùy theo sức, tiếp tục nêu gương và cống hiến cho xã hội, nhất là trong giáo dục thế hệ trẻ..., để thương, bệnh binh trở thành những con người "tàn nhưng không phế", có ích cho xã hội.

Quan điểm của Hồ Chí Minh về chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ quân đội là sự kế thừa, phát triển các giá trị truyền thống quân sự của dân tộc trong điều kiện mới; tiếp thu và vận dụng lý luận quân sự Mác - Lênin vào điều kiện thực tiễn cách mạng Việt Nam. Quan điểm của Người có giá trị lý luận và thực tiễn to lớn; là cơ sở nền tảng quan trọng để Đảng và Nhà nước xây dựng và thực hiện các chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ quân đội; trực tiếp góp phần xây dựng quân đội vững mạnh, tạo nên những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam trong đấu tranh giải phóng dân tộc, kháng chiến chống thực dân, đế quốc và bảo vệ Tổ quốc.

Trong giai đoạn hiện nay, những diễn biến mới của tình hình cách mạng đặt ra yêu cầu xây dựng quân đội tinh, gọn, mạnh, tiến lên hiện đại, cùng với tiến trình cải cách các chính sách kinh tế - xã hội, Đảng và Nhà nước tiếp tục quan tâm đổi mới các chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ trong quân đội. Bao gồm các chính sách tiền lương, phụ cấp; chính sách cung cấp bảo đảm đời sống bộ đội theo phương thức tiền tệ hóa, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; chính sách phục viên, xuất ngũ; giải quyết các tồn đọng về chính sách sau chiến tranh... Các đơn vị mới được thành lập theo yêu cầu nhiệm vụ như cảnh sát biển, lực lượng tàu ngầm, kiểm ngư, lực lượng tham gia gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc... được bổ sung kịp thời các chế độ, chính sách đãi ngộ đặc thù. Qua đó, góp phần chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho các đối tượng, kịp thời động viên cán bộ, chiến sĩ toàn quân yên tâm công tác, khắc phục những khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ,... giữ gìn, phát huy và làm sâu sắc thêm tình đồng đội, tiếp tục làm tỏa sáng phẩm chất và tô thắm thêm hình ảnh "Bộ đội Cụ Hồ" trong thời kỳ mới.

1, 3, 13, 15, 17. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 5, tr. 579, 49, 636, 636, 49

2. *Sđd*, T. 3, tr. 456

4, 18. *Sđd*, T. 15, tr. 616, 616

5. *Sđd*, T. 4, tr. 540

6, 7, 8, 14. *Sđd*, T. 7, tr. 433, 76, 219, 483

9. *Sđd*, T. 10, tr. 310

10, 11. *Sđd*, T. 12, tr. 155, 155

12. *Sđd*, T. 9, tr. 8

16. *Sđd*, T. 8, tr. 37.